

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
DẦU KHÍ THÁI DƯƠNG**

-----\*-----

Số: 2206/NQ-HĐQT 2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

-----o0o-----

Bắc Giang, ngày 22 tháng 06 năm 2017

**NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ THÁI DƯƠNG**

(V/v lựa chọn Công ty kiểm toán để soát xét báo cáo tài chính kết thúc ngày 30/6/2017 và kiểm toán báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2017)

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 13 thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Dầu khí Thái Dương;
- Căn cứ BB Họp HĐQT số 2206 ngày 22/06/2017 của HĐQT Công ty Dầu khí Thái Dương;

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1 :** Thống nhất chọn Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán Hà Nội làm đơn vị chính thức thực hiện việc soát xét báo cáo tài chính kết thúc ngày 30/06/2017 và kiểm toán báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2017 của Công Ty Cổ Phần Dầu Khí Thái Dương.

**Điều 2:** Ủy quyền cho Ông Võ Anh Thái – Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Dầu khí Thái Dương thực hiện các công việc có liên quan đến các nội dung quy định tại Điều 1 nghị quyết này.

**Điều 3 :** Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng quản trị thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các phòng/ban/đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông, Website;
- Các TV HĐQT, BTGD, BKS;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**CHỦ TỊCH HĐQT**  
*Võ Anh Thái*

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
DẦU KHÍ THÁI DƯƠNG**

-----\*-----

Số: 2206 /BB-HĐQT/2017

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----oOo-----

Bắc Giang, ngày 22 tháng 06 năm 2017

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ THÁI DƯƠNG**

Hôm nay, ngày 22 tháng 06 năm 2017, vào hồi 13h00' tại trụ sở CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ THÁI DƯƠNG.

Địa chỉ trụ sở chính: Lô D1, KCN Đình Trám, Xã Hoàng Ninh, Huyện Việt Yên, Tỉnh Bắc Giang.

Công ty Cổ phần Dầu khí Thái Dương tổ chức họp Hội đồng quản trị:

**A. THÀNH PHẦN THAM DỰ:**

1. Ông **Võ Anh Thái** – Chủ tịch HĐQT.
2. Ông **Lê Minh Hiếu** – Thành viên HĐQT.
3. Bà **Lê Thị Hồng Loan** - Thành viên HĐQT.
4. Ông **Trần Đình Cơ** - Thành viên HĐQT.
5. Ông **Nguyễn Mậu Hoàng** – Thành viên HĐQT.

**Chủ tọa: Ông Võ Anh Thái – Chủ tịch HĐQT.**

**Thư ký: Bà Lê Thị Hải**

**B. NỘI DUNG CUỘC HỌP**

Hội đồng quản trị cùng bàn bạc, thảo luận về các vấn đề sau đây:

**Nội dung 1:** Thông qua chủ trương lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán Hà Nội làm đơn vị chính thức thực hiện việc soát xét báo cáo tài chính kết thúc ngày 30/06/2017 và kiểm toán báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2017 của Công Ty Cổ Phần Dầu Khí Thái Dương.

**Nội dung 2:** Thông qua việc ủy quyền cho Ông Võ Anh Thái – Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Dầu khí Thái Dương thực hiện các công việc có liên quan đến các công việc được thảo luận tại nội dung 1

**C. CÁC THÀNH VIÊN TIẾN HÀNH BIỂU QUYẾT VÀ KẾT QUẢ NHƯ SAU:**

**Nội dung 1:** Hội đồng quản trị nhất trí thông qua với 05/05 phiếu tán thành đạt tỷ lệ 100% thành viên HĐQT dự họp.

**Nội dung 2:** Hội đồng quản trị nhất trí thông qua với 05/05 phiếu tán thành đạt tỷ lệ 100% thành viên HĐQT dự họp.



**Nội dung 3:** Hội đồng quản trị nhất trí thông qua với 05/05 phiếu tán thành đạt tỷ lệ 100% thành viên HĐQT dự họp.

**Các vấn đề được thông qua tại cuộc họp: Nội dung 1, nội dung 2.**

#### **D. KẾT LUẬN**

Căn cứ kết quả biểu quyết tại cuộc họp, HĐQT Công ty quyết định thông qua tất cả các vấn đề. Các thành viên có quyền biểu quyết 100% thống nhất thông qua biên bản cuộc họp và cùng kí tên dưới làm bằng chứng.

Cuộc họp kết thúc vào hồi 13h30' cùng ngày.

**THƯ KÝ**

**Lê Thị Hải**



**Võ Anh Thái**

*Chữ kí của các thành viên còn lại*

**Lê Thị Hồng Loan**

**Trần Đình Cơ**

**Nguyễn Mậu Hoàng**

**Lê Minh Hiếu**



5  
1  
H  
K  
D  
1  
1

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
\*\*\*\*\*

Số : 104/2017/HĐKT-CPA HANOI

**HỢP ĐỒNG KIỂM TOÁN**

*V/v: Soát xét giữa kỳ và Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017  
của Công ty Cổ phần Dầu khí Thái Dương*

- Căn cứ vào Luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Luật thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005;
- Căn cứ Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29/3/2011;
- Căn cứ Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 03 năm 2012 của Chính phủ qui định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kiểm toán độc lập.
- Căn cứ Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam số 210 về "Hợp đồng kiểm toán";
- Theo sự thoả thuận giữa Công ty Cổ phần Dầu khí Thái Dương và Công ty TNHH Kiểm toán & Kế toán Hà Nội - CPA HANOI về việc thực hiện dịch vụ Soát xét giữa kỳ và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 cho Công ty Cổ phần Dầu khí Thái Dương.
- Hợp đồng này được lập ngày 22 tháng 6 năm 2017 và đã được thoả thuận giữa các Bên:

**Bên A: CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ THÁI DƯƠNG**

**Đại diện** : Ông Võ Anh Thái  
**Chức vụ** : Chủ tịch HĐQT  
**Điện thoại** : 0204. 2244903  
**Fax** : 0204. 3661311  
**Địa chỉ** : Lô D1 Khu công nghiệp Đình Trám, xã Hoàng Ninh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang  
**Mã số thuế** : 2400 345 718

**Bên B: CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN HÀ NỘI**

**Đại diện** : Ông Lê Văn Dò  
**Chức vụ** : Phó Tổng Giám đốc – Giấy Ủy quyền số 01/UQ-CPA ngày 03/01/2017  
**Điện thoại** : 04. 39745 081/82  
**Fax** : 04. 39745 083  
**Địa chỉ** : Số 3, Ngõ 1295 Đường Giải Phóng – Hoàng Mai - Hà Nội  
**Tài khoản số** : VND 002.1.00.000 4415, Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN – Chi nhánh Hà Nội  
**Mã số thuế** : 01.008.32.241

**ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG**

Bên B đồng ý cung cấp cho bên A dịch vụ Soát xét giữa kỳ và Kiểm toán Báo cáo tài chính của bên A cho năm tài chính 2017. Cuộc kiểm toán của bên B được thực hiện với mục tiêu đưa ra ý kiến kiểm toán về báo cáo tài chính của bên A. Công việc kiểm toán BCTC được tiến hành theo 02 giai đoạn:

1. Soát xét báo cáo tài chính kết thúc ngày 30/6/2017
2. Kiểm toán báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2017

## **ĐIỀU 2: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN**

### **Trách nhiệm của Bên A:**

Cuộc kiểm toán của bên B sẽ được thực hiện trên cơ sở Ban Giám đốc và Ban quản trị của bên A hiểu và thừa nhận có trách nhiệm:

- (a) Đối với việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến lập và trình bày báo cáo tài chính được áp dụng;
- (b) Đối với kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- (c) Đảm bảo cung cấp kịp thời cho bên B:
  - (i) Quyền tiếp cận với tất cả tài liệu, thông tin mà Ban Giám đốc nhận thấy là có liên quan đến quá trình lập và trình bày báo cáo tài chính như chứng từ kế toán, sổ kế toán, tài liệu và các vấn đề khác;
  - (ii) Các thông tin bổ sung mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán yêu cầu Ban Giám đốc cung cấp hoặc giải trình để phục vụ cho mục đích của cuộc kiểm toán;
  - (iii) Quyền tiếp cận không hạn chế đối với nhân sự của bên A mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán xác định là cần thiết để thu thập bằng chứng kiểm toán. Bố trí nhân sự liên quan cùng làm việc với bên B trong quá trình kiểm toán.

Ban Giám đốc và Ban quản trị của bên A có trách nhiệm cung cấp và xác nhận bằng văn bản về các giải trình đã cung cấp trong quá trình kiểm toán vào “Thư giải trình của Ban Giám đốc và Ban quản trị”, một trong những yêu cầu của chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, trong đó nêu rõ trách nhiệm của Ban Giám đốc bên A trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính và khẳng định rằng ảnh hưởng của từng sai sót, cũng như tổng hợp các sai sót không được điều chỉnh do bên B phát hiện và tổng hợp trong quá trình kiểm toán cho kỳ hiện tại và các sai sót liên quan đến các kỳ trước là không trọng yếu đối với tổng thể báo cáo tài chính.

Tạo điều kiện thuận tiện cho các nhân viên của bên B trong quá trình làm việc tại Văn phòng của bên A.

Thanh toán đầy đủ phí dịch vụ kiểm toán và các chi phí khác (nếu có) cho bên B theo quy định tại Điều 4 của hợp đồng này.

### **Trách nhiệm của Bên B:**

Bên B sẽ thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, pháp luật và các quy định có liên quan. Các chuẩn mực kiểm toán này quy định bên B phải tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, phải lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính, xét trên phương diện tổng thể, có còn sai sót trọng yếu hay không. Trong cuộc kiểm toán, bên B sẽ thực hiện các thủ tục để thu thập bằng chứng kiểm toán về số liệu và thông tin trình bày trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được thực hiện tùy thuộc vào đánh giá của kiểm toán viên, bao gồm việc đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc do nhầm lẫn. Cuộc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá sự phù hợp của các chính sách kế toán đã được sử dụng và các ước tính kế toán của Ban Giám đốc, cũng như đánh giá các trình bày tổng quát của báo cáo tài chính.

Bên B có trách nhiệm thông báo cho bên A về nội dung và kế hoạch kiểm toán, cử kiểm toán viên và các trợ lý có năng lực và kinh nghiệm thực hiện kiểm toán.

Bên B thực hiện kiểm toán theo nguyên tắc độc lập, khách quan và bảo mật số liệu. Theo đó bên B không được quyền tiết lộ cho bất kỳ một bên thứ ba nào mà không có sự đồng ý của bên A, ngoại trừ theo yêu cầu của pháp luật và các quy định có liên quan, hoặc trong trường

hợp những thông tin như trên đã được các cơ quan quản lý Nhà nước phổ biến rộng rãi hoặc đã được bên A công bố.

Bên B có trách nhiệm yêu cầu bên A xác nhận các giải trình đã cung cấp cho bên B trong quá trình thực hiện kiểm toán. Theo chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, việc đáp ứng các yêu cầu này và Thư giải trình của Ban Giám đốc và Ban quản trị bên A về những vấn đề liên quan là một trong những cơ sở để bên B đưa ra ý kiến của mình về báo cáo tài chính của bên A.

Do những hạn chế vốn có của kiểm toán cũng như kiểm soát nội bộ, có rủi ro khó tránh khỏi là kiểm toán viên có thể không phát hiện được các sai sót trọng yếu, mặc dù cuộc kiểm toán đã được lập kế hoạch và thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam.

Để đánh giá rủi ro, bên B sẽ xem xét kiểm soát nội bộ mà bên A sử dụng trong quá trình lập báo cáo tài chính để thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp trong từng trường hợp, nhưng không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về tính hữu hiệu của kiểm soát nội bộ của bên A. Tuy nhiên, bên B sẽ thông báo tới bên A bằng văn bản về bất kỳ khiếm khuyết nào trong kiểm soát nội bộ mà bên B phát hiện được trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính.

### **ĐIỀU 3: BÁO CÁO KIỂM TOÁN**

Sau khi kết thúc cuộc kiểm toán, bên B sẽ cung cấp cho Bên A 05 bộ báo cáo kiểm toán kèm theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán bằng tiếng Việt, đề cập đến các thiếu sót cần khắc phục và các đề xuất của kiểm toán viên nhằm hoàn thiện hệ thống kế toán và hệ thống kiểm soát nội bộ của bên A.

Báo cáo kiểm toán sẽ được lập bằng văn bản, gồm các nội dung theo quy định của Luật Kiểm toán độc lập, Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam số 700, các chuẩn mực kiểm toán và quy định pháp lý khác có liên quan.

Trong trường hợp bên A dự định phát hành báo cáo kiểm toán của bên B dưới bất kỳ dạng tài liệu nào, hoặc phát hành các tài liệu trong đó có các thông tin về báo cáo tài chính đã được kiểm toán, Ban Giám đốc bên A đồng ý rằng họ sẽ cung cấp cho bên B một bản của tài liệu này và chỉ phổ biến rộng rãi các tài liệu này sau khi có sự đồng ý của bên B bằng văn bản.

### **ĐIỀU 4: PHÍ DỊCH VỤ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN**

- **Phí dịch vụ :**

Tổng phí dịch vụ cho các dịch vụ nêu tại Điều 1 là: **100.000.000 VND**  
(**Bằng chữ: Một trăm triệu đồng**)

Phí dịch vụ chưa bao gồm 10% thuế GTGT.

- **Điều khoản thanh toán:**

Bên A tạm ứng cho Bên B 30% giá trị hợp đồng ngay sau khi ký kết hợp đồng;

Bên A thanh toán cho Bên B 20% giá trị hợp đồng ngay sau khi phát hành báo cáo kết quả soát xét báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2017.

Số phí còn lại sẽ được thanh toán sau khi Bên B bàn giao Báo cáo kiểm toán chính thức cho Bên A.

Phí kiểm toán sẽ được thanh toán bằng chuyển khoản trực tiếp vào tài khoản của Bên B.

Bên B sẽ phát hành hóa đơn GTGT cho bên A khi hoàn thành việc cung cấp dịch vụ, phù hợp với quy định của pháp luật thuế hiện hành.

## **ĐIỀU 5: CAM KẾT THỰC HIỆN VÀ THỜI GIAN HOÀN THÀNH**

Hai bên cam kết thực hiện tất cả các điều khoản đã ghi trong Hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, hai bên phải kịp thời thông báo cho nhau để cùng tìm phương án giải quyết. Mọi thay đổi phải được thông báo trực tiếp cho mỗi bên bằng văn bản theo địa chỉ đã ghi trên đây.

Thời gian hoàn thành cuộc kiểm toán dự kiến là 15 ngày kể từ ngày bắt đầu thực hiện cuộc kiểm toán.

Mọi tranh chấp hoặc khiếu kiện phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng sẽ được giải quyết bằng thương lượng hoặc theo Bộ Luật dân sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và tại tòa án kinh tế do hai bên lựa chọn.

## **ĐIỀU 6: HIỆU LỰC, NGÔN NGỮ VÀ THỜI HẠN HỢP ĐỒNG**

Hợp đồng này được lập thành 02 bản tiếng Việt, mỗi bên giữ 01 bản tiếng Việt, có giá trị như nhau và có hiệu lực từ ngày có đủ chữ kí, con dấu của hai bên.

Hợp đồng này tự động được thanh lý sau khi bên A và bên B đã hoàn thành trách nhiệm của mỗi bên.

**Đại diện Bên A**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ**  
**THÁI DƯƠNG**

**Chủ tịch HĐQT**



**Võ Anh Thái**

**Đại diện Bên B**  
**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN**  
**VÀ KẾ TOÁN HÀ NỘI - (CPA HANOI)**  
**Phó Tổng Giám đốc**



**Lê Văn Dò**